

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HN&GD-ST

Ngày: 07 - 4 - 2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sơn.

Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường, vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 389/2021/TLST-HN&GD, ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HN&GD, ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà 16, hẻm 8, thôn 2A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận

- Bị đơn: Anh Lê Minh H, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Số nhà 8, đường số 8, thôn 2B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận

Tại phiên tòa, có mặt nguyên đơn và bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Minh H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ. Giấy chứng nhận kết hôn số: 34/2016, đăng ký ngày 07/6/2016. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc khoảng 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không tin tưởng vợ, ghen tuông vu vợ, không cho vợ đi làm, bản thân anh H cũng không lo làm ăn mà sống dựa vào cha mẹ. Chị nói nhưng anh không nghe. Bên cạnh quan hệ vợ chồng giữa anh chị cũng không có sự đồng thuận trong chăn gối dẫn đến vợ chồng cãi vã và anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 01/2021 cho đến nay. Bản thân chị không còn yêu thương, quý trọng gì đối với anh H. Đến nay mâu thuẫn giữa anh chị thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, có duy trì cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai, nên chị đề nghị giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 (Một) con chung là Lê Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 12/4/2017 con hiện nay đang ở với chị, chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Minh H:

Sau khi thụ lý vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp nhưng bị đơn anh H không có ý kiến, cũng không có yêu cầu phản tố và vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã thực hiện việc xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Lê Minh H, thể hiện tại các biên bản xác minh. Quá trình chung sống giữa chị L và anh H thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là về kinh tế gia đình do anh H không lo làm ăn. Hiện nay anh chị đã sống ly thân từ tháng 1/2021 cho đến nay.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về các vấn đề có tranh chấp trong vụ án, nhưng bị đơn anh H không tham gia nên không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của các đương sự và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục: Thẩm phán thụ lý vụ án và Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện các hoạt động tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự, đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giải quyết cho chị Nguyễn Thị Thùy L ly hôn anh Lê Minh H.

Về con chung: Chị L và anh H có 01 (Một) con chung là Lê Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 12/4/2017. Xét thấy, Lê Nguyễn Thiên Ph còn nhỏ hiện đang ở với chị L nên việc chị L yêu cầu được nuôi dưỡng con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Từ đó, nghĩ cần xem xét giao con chung cho chị Linh được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu nên không xem xét.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về xác định quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện lập ngày 07/6/2021, Tòa án xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Nguyên đơn, bị đơn có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng trên địa bàn huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị L và anh Lê Minh H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ. Giấy chứng nhận kết hôn số: 34/2016, đăng ký ngày 07/6/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ theo quy định tại Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, sau ngày cưới, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính tình, không thể dung hòa mọi vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung về mặt tình cảm cũng như kinh tế gia đình.

Trong qua trình tố tụng, Tòa án đã tổ chức nhiều phiên hòa giải, nhằm hàn gắn cho anh chị về sống đoàn tụ với nhau, nhưng anh H không tham gia nên hòa giải không thành. Tại phiên tòa, chị L xác định không còn tình cảm yêu thương gì với anh H nữa, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H; còn anh H không đồng ý ly hôn vì anh còn tình cảm với chị L.

Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn giữa chị L với anh H thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Cho nên cần chấp nhận yêu cầu giải quyết ly hôn của chị L là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Xét thấy, Lê Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 12/4/2017 còn nhỏ hiện đang ở với chị L nên việc chị L yêu cầu được nuôi dưỡng con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Từ đó, nghĩ cần xem xét giao con chung cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L là người phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Về áp dụng án lệ: Vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Lê Minh H là vụ án Hôn nhân và Gia đình. Theo đơn khởi kiện của chị L thì Tòa án xem xét giải quyết quan hệ ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo quy định của luật Hôn nhân và Gia đình. Nghiên cứu tất cả án lệ do Tòa án nhân dân tối cao công bố, không có vụ nào tương tự như vụ án đang được xét xử. Vì vậy, HĐXX không áp dụng án lệ mà chỉ căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ ngày thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nội dung vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Các Điều 2, 6, 7, 7a, 7b, 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy Linh.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L ly hôn anh Lê Minh H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 12/4/2017.

Anh Lê Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp anh H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Thị Thùy L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí do chị L đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005684, ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh. Chị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/4/2022).

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án cùng cấp;
- UBND xã Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý

